

Số: 93/2026/QĐST-HNGĐ

Sơn La, ngày 27 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 163/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: **Quàng Thị N.** Sinh năm 1995.

Địa chỉ: Bản P, xã C, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: **Lù Văn D.** Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản P, xã C, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Quàng Thị N và anh Lù Văn D.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Chị Quàng Thị N và anh Lù Văn D có 01 con chung là Lù Trung D1, sinh ngày 29/7/2016. Chị Quàng Thị N và anh Lù Văn D thoả thuận anh

Lù Văn D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu L Trung Dũng đến khi cháu D1 đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Chị Quàng Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Lù Văn D.

Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b, Về tài sản chung, tài sản riêng: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c, Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d, Về án phí: Chị Quàng Thị N tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000230 ngày 02/3/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La. Chị Quàng Thị N được nhận lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 1 - Sơn La (2);
- THADS tỉnh Sơn La;
- UBND xã Chiềng Lao (đề vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Thu Hà